

BẢNG CÔNG KHAI CHI TIẾT THU HỌC PHÍ
Tháng 02/2025

KHỐI: NHÀ TRẺ	Số ngày báo ăn: 20 ngày
Nội dung thu	Đơn vị tính: đồng
1. Học phí T02/2025	200.000
2. Tiền suất ăn sáng	400.000
3. Tiền suất ăn trưa bán trú	700.000
4. Tiền nước uống	15.000
5. Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	296.000
6. Dịch vụ nhân viên nuôi dưỡng	80.000
7. Dịch vụ phục vụ ăn sáng	160.000
8. DV tiện ích CNTT và chuyển đổi số	20.000
TỔNG CỘNG	1.871.000
Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu (Tính phí khi Phụ huynh đăng ký)	
Môn Nhịp điệu (Nhóm 25 – 36 tháng)	80.000

Tân Bình, Ngày 02 tháng 02 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Mai Trang

BẢNG CÔNG KHAI CHI TIẾT THU HỌC PHÍ
Tháng 02/2025

KHỐI: MẪU GIÁO	Số ngày báo ăn: 20 ngày	
Nội dung thu	Đơn vị tính: đồng	
1. Học phí T02/2025	Lớp 3-4 tuổi, Lớp 4-5 tuổi	Lớp 5-6 tuổi
	160.000	Miễn học phí
2. Tiền suất ăn sáng	400.000	400.000
3. Tiền suất ăn trưa bán trú	700.000	700.000
4. Tiền nước uống	15.000	15.000
5. Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	296.000	296.000
6. Dịch vụ nhân viên nuôi dưỡng	80.000	80.000
7. Dịch vụ phục vụ ăn sáng	160.000	160.000
8. DV tiện ích CNTT và chuyển đổi số	20.000	20.000
TỔNG CỘNG	1.831.000	1.671.000
Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu (Tính phí khi Phụ huynh đăng ký)		
1. Môn Nhịp điệu	80.000	80.000
2. Môn Tiếng anh (có PMBT)	230.000	230.000
3. Môn Võ	80.000	80.000
4. Môn Vẽ	80.000	80.000
5. Môn Kỹ năng sống	79.000	79.000
6. Môn Giáo dục Stem	90.000	90.000

Tân Bình, Ngày 02 tháng 02 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
MẦM NON 2
Phạm Thị Mai Trang